

sẽ dùng một thế võ quật nó, sẽ dùng một đòn hiểm cho nó chết tươi không kịp kêu, để cứu cô gái, rồi muốn đến đâu thì đến. Nhưng thằng Hảo không thể nào cựa quậy nhúc nhích được, nó định chống tay ngồi lên, nhưng cánh tay không chịu theo sự điều khiển của nó, nó đành bất lực nằm im, nước mắt chảy dòng dòng, thương thay cho cô gái, thương thay cho số phận trớ trêu của nó.

Một lát sau tên đàn ông đi ra, chỉ còn lại một mình cô gái nằm khóc tức tưởi cho đến sáng. Cô có biết đâu rằng, ngay bên cạnh cô, cách một cái tường dưới chân bệ tượng, còn có một người, cũng đang tức tối, giận thân, giận đời, muốn cứu cô mà chẳng được, đành phải nằm bất lực, nuốt hận căm hờn và cũng đang ảm ức trong lòng, khóc thương cho đời cô.

Sáng hôm sau nhân được một người quen là cán bộ huyện đội vào thăm, thằng Hảo mới biết là nó bị lừa, bị tay Xiêng và thằng Tý hãm hại nó, để hòng chiếm đoạt vợ nó và cô Tuyền.

Trong một đêm uất ức cao độ, nó đã trốn khỏi trại giam, chạy về làng định giết chết thằng Xiêng và thằng Tý. Nhưng về đến làng nó lẻn vào nhà thằng Tý khi định giờ dao găm đâm thăm Tý, nó bỗng thấy run tay. Người anh hùng hảo hán không thêm trả thù dê tiện như thế, "kẻ hào hiệp

không muốn vấy máu người". Nó từ bỏ ý định và tha cho Tý, tha cho cả Xiêng, nó sẽ có cách trả thù riêng của nó sau này, miễn là nó còn sống trở về.

Thằng Hảo lại quay ngay về trại giam. Nhưng một ý nghĩ loé lên trong đầu óc nó tại sao mình còn về trại tập trung làm gì nữa, để ngày mai đi tù vĩnh viễn ư? Tại sao ta không ở luôn nhà, hoặc trốn đi một nơi khác? Một khi đã vào tù rồi thì làm sao có thời cơ trốn được nữa? Thế là nó đứng lên định chạy về nhà, mệt mỏi quá rồi, phải về nhà thôi, ngủ một giấc đã, xem có cơm nguội ăn một bát đã, đói lắm rồi. Tự nhiên người nó xiêu hẳn xuống, nó lại cố đứng lên lần về nhà. Nhưng khi bước gần về đến nhà, nó bỗng đứng xững lại. Không được! Một ý nghĩ khác lại đang giằng xé trong đầu óc nó. Nếu mình bỏ trốn về nhà, họ sẽ lại về bắt, lại càng bị đánh đập tra tấn hơn. Hôm kia, hôm qua, cũng đã có người trốn bị bắt lại rồi đó sao? Hay là mình trốn đi nơi khác? Trốn đi đâu? Có thể trốn lên miền ngược, lên ông chú, ông bác họ, lên những nhà quen ở trên đó, mình có thể sống bằng nghề đan thất lưới, vá lưới hoặc đánh cá, mà ở đó người ta rất cần. Nhưng liệu có trốn được mãi không? ở đất nước này, lưới trời khôn thoát! Cho dù có trốn được thì chỉ bản thân mình yên ổn, nhưng còn bao nhiêu người sẽ bị liên lụy vì

ta. Bố mẹ các anh chị và gia đình họ hàng sẽ không được yên ổn vì ta. Mà gia đình mình lại là gia đình cách mạng, thế mà lại có một kẻ trốn tù cách mạng hay sao? Không nên làm mọi người thân bị liên quan. Và ngay việc trốn tù đã là không đúng đắn rồi. Tại sao ta phải trốn? Cây ngay không sợ chết đứng, nếu ta trốn tức là ta có tội thật ư? Ta không bị oan ức ư? Nếu ta trốn tức là ta nhận ta là Việt gian phản quốc ư? Và bọn vu cáo ta càng hoan nghênh ta trốn, và chúng ung dung sống trên cõi đời này mà không hề day dứt lương tâm ư?

Không, ta không thể trốn được, ta là người ngay thẳng, là người trung thực, là người cách mạng từ nhỏ, là người trong một gia đình cách mạng, dù có chết vì oan uổng, vì uất ức cũng cam lòng. Hãy lấy cái chết của ta để cảnh tỉnh cách mạng, cảnh tỉnh con người, phải xem xét lại, phải minh oan cho những người vô tội. Mà tại sao ta lại phải chết, không, ta phải sống, phải sống, dù trong tù đầy tội nhục, sống để đấu tranh giành lại tự do chính đáng của ta, sống để đấu tranh cho chân lý, và phải sống để chiến đấu với những kẻ dê hèn tàn tạt lương tâm, chiến đấu với những kẻ bội bạc phản bội tình nghĩa, phản bội tình người:

- "Trốn tránh là hèn nhát, là không anh hùng, không hảo hán!". Thành Hảo bỗng thốt lên trong

lòng rồi như có một sức mạnh tinh thần nào tràn đến, nó cảm thấy mạnh mẽ khoẻ khấn trở lại. Nó bước nhanh về nhà, để ngắm ngôi nhà và từ biệt người thân một lần cuối.

Con chó vàng bỗng đánh hơi thấy, nó hực lên một tiếng lao ra cổng. Hảo vội vàng ngôi xuống xuyt xuyt con vàng. Con vàng nhận ra người quen, cậu chủ của nó, nó mừng quẩn quít. Hảo phải ôm nó vào lòng và vuốt ve lên mình nó để nó im lặng. Sau đó Hảo trèo tường qua cổng vào sân, rồi nó lần vào trong nhà, cửa nhà vẫn mở để hóng gió mát. Nó chỉ đứng ở mé ngoài cửa nhìn vào, phải đứng khuất, sợ có người thức dậy phát hiện được nó. Nó nhìn vào trong nhà, dưới ánh sao đêm lơ mờ, nhưng với con mắt quen thuộc nó vẫn nhìn thấy mẹ nó và đứa em nhỏ nằm ở chiếc phản bên trái, mẹ vẫn gối đầu tay cho em bé. Còn bố nó thì nằm ở cánh phản bên phải, vẫn cái gối đầu bằng khúc gỗ xoan do ông đeo lấy. Ở đầu giường trên chiếc cột cái vẫn treo tấm võ đan dở dang, ông vẫn có thói quen đan mò ban đêm mà không cần đèn đóm, có khi không ngủ được ông đan suốt cả đêm. Nó định xuống dưới bếp, mò xem có còn bát cơm nguội nào không, bụng nó đang cồn cào lắm rồi. Nhưng khi bước vào bếp nó bỗng đứng xững người lại. Có người nằm ở trong bếp, ở dưới nền

đất, trái rơm. Ai vậy nhỉ? Cô Dầu à? Đúng rồi! Nhưng cô Dầu vẫn ngủ ở nhà ngang cơ mà sao lại ngủ ở đây? Kia, còn ai nữa kia, hai người, đúng rồi thằng Hảo dán mắt vào nhìn tận mặt người đó. Như không tin vào mắt mình nữa nó bỗng thốt lên: "Trời ơi lão Hậu!" Cô Dầu, vợ nó mà cũng ngủ cả với lão Hậu ư? Lão Hậu cũng thường ngủ ở cái trống trong nhà ngang. Vậy mà họ đều trốn xuống bếp ngủ với nhau ư? Lẽ nào cô Dầu lại đến nỗi thế này nữa ư? Bọn thằng Xiêng chắc là lo sợ không dám đi lại với cô Dầu nên cô ta không chịu được phải đi lại với cả lão Hậu ư? Thật là kinh tởm.

Lão Hậu là một kẻ khố rách áo ôm, như người ta nói, theo đúng nghĩa của nó, không vợ, không con, không nhà không cửa, lão chưa tới 60 nhưng già khòm như một lão 70 tuổi, mắt lại toét nhoèn, đi lại phải dò dẫm, lão đi làm thuê, đi xin ăn, lại hay uống rượu, được đồng nào đổ vào chai hết, tính nết thì ngay thẳng nhưng tục tằn và hay chửi bới tung lung. Đúng là một "Chí Phèo" của làng Tràn, bà con thương hại cho ăn, hoặc cho làm, những việc lão có thể làm được là: xay lúa giã gạo, xúc phân hoặc chăn trâu. Bà Tảo vốn là người nhân ái, bà chứa chấp lão Hậu cho ăn cho mặc để lão đỡ dần chân tay, các việc vặt trong nhà. Các cháu đi hoạt động vắng, nhà neo người khi ông

Tảo đi họp đi hành, đi làm ăn xa vắng, có người đàn ông già trong nhà đêm hôm nó cũng đỡ sợ, mặc dầu lão Hậu đêm hôm chẳng nhìn thấy gì và chỉ bị một đứa trẻ con đun một cái cũng đỡ. Ông bà Tảo đã nuôi ông Hậu như người trong nhà, coi như em và như người ăn người ở. Các con cái ông bà Tảo đều lễ phép, một điều gọi cậu Hậu hai điều gọi cậu Hậu. Ấy thế mà lão lại ngủ cả với cô Dầu, cô cháu dâu, vẫn gọi bằng "cậu Hậu" ấy ư?

Thằng Hảo nhìn kỹ vào bếp một lần nữa. Đúng rồi họ chỉ nằm trên đồng rơm trên nền bếp mà chẳng có chăn chiếu gì cả. Cả lão Hậu và cô Dầu đều vẫn chưa mặc quần và ngủ say như chết. Một nỗi bức dọc nổi lên trong lòng Hảo, nó cảm thấy như mình bị xúc phạm, một nỗi xúc phạm về danh dự của một gia đình lương thiện và gia giáo. Nếu như nó được tự do, được công khai, thì nó không thể tha thứ cho lão Hậu và cho cả cô Dầu được, nó sẽ kêu toáng lên, cho người đến bắt quả tang, hoặc nó sẽ đốt đồng rơm rồi chèn cửa bếp lại để thiêu sống đôi gian phu dâm phụ này đi. Nhưng nó không thể làm như thế được, nó đang là thằng tù, đang trốn về nhà một cách bí mật, nó đang như một chàng hiệp sỹ trở về trả thù hoặc như một đội viên đội biệt động đang trở về cảnh báo kẻ thù, hoặc nó như người anh hùng hảo hớn đang trở về từ biệt gia

đình thân yêu để ngày mai bước lên đoạn đầu đài, lên máy chém, hoặc đi biệt xứ vĩnh viễn. Thế mà trở trêu thay cho số phận của nó, nó lại gặp một nghịch cảnh éo le ngay trên căn nhà ấm cúng thương yêu này.

Bỗng một ý nghĩ tinh nghịch trẻ con và có phần độc ác xuất hiện trong đầu nó, nó tự mỉm cười, một nụ cười nham hiểm trong bóng đêm. Nó liền nhẹ nhàng lấy mấy chiếc dây thừng ở ngay trong bếp, khē luôn qua cổ và qua chân hai người rồi buộc trói lại với nhau, nó lại còn buộc chân người này móc vào chân người khác, rồi treo lên gác bếp. Nó chỉ dùng nút thông lọng, hai người càng cựa thì càng bị trói chặt lại với nhau, và khi đạp chân thì chân sẽ bị treo lên gác bếp, và càng đạp gác bếp sẽ đổ xập xuống đè lên hai người. Nó còn ác ý nhặt hai cái quần của lão Hậu và cô Dầu ném vào bếp đang dấm trấu âm ỉ. Làm xong những việc ác ôn đó nó hể hả bước ra khỏi bếp không còn nghĩ đến chuyện ăn vụng cơm nguội nữa. Nó lên hè đứng tần ngần, một lần nữa nhìn vào giường mẹ nó, bố nó.

- Vĩnh biệt cha mẹ, vĩnh biệt ngôi nhà thân yêu!

Nó trèo qua tường, công ra ngõ, con chó vàng chui qua lỗ chạy theo ra đến đầu xóm, nó ôm lấy

con vàng khê thì thắm vào tai nó.

- Vàng, về đi, thôi vĩnh biệt mày!

Nước mắt Hảo bỗng trào ra, nó vụt đứng lên, rồi chạy thẳng ra bờ sông máng, nó quay lại một lần nữa "vĩnh biệt xóm làng thân yêu", rồi nó cắm đầu chạy một mạch về trại, mồ hôi và nước mắt cứ trào ra, trộn lẫn vào nhau.

Mãi sau này thằng Hảo mới được biết sáng sớm hôm sau bếp nhà nó bị cháy, lão Hậu và cô Dầu xuyết chết cháy. Nó giật mình hú vía vì tội nghịch ngợm ác độc đó.

Hai ngày hôm sau, người ta tổng tất cả những người bị bắt ở trại tập trung vào nhà tù, không cần kết án, không cần tuyên bố, nhưng rồi chỉ nửa tháng sau những người bị oan ức đã được trả lại tự do dần dần. Tuy nhiên cũng có người bị oan chết ngay trong tù. Thằng Hảo lại được trở về làng, trước sự mừng rỡ của gia đình ông bà Tảo, của cả họ hàng và dân làng, và trước sự lo sợ của thằng Tý và thôn đội trưởng Xiêng. Nhưng thằng Xiêng lại rất khôn ngoan, hấn là người đầu tiên đến chúc mừng ông bà Tảo và thằng Hảo và thanh minh đổ lỗi cho cấp trên bị nhầm lẫn chỗ này, bị sai sót chỗ kia...

Thằng Hảo rất căm ghét bọn thằng Xiêng thằng Tý, nhưng nó rộng lòng cho qua, không



thèm vạch mặt hoặc trả thù, nó coi như mọi việc đã qua, không thèm quan tâm đến nữa, vốn là con người đại lượng và hào hiệp mà.

Thằng Hảo lại trở về cương vị công tác đội trưởng thiếu niên của nó, lại trở về với cương vị tổ trưởng liên lạc trong đội du kích xã và nó lại tiếp tục đi học và học bù lại chương trình hàng tháng trời nó đã bị gián đoạn.

Cô Dầu từ khi thấy Hảo trở về thì vừa mừng vừa lo, mừng vì chồng cô không phải đi tù, không bị mang tiếng là vợ thằng tù, nếu Hảo bị chết hoặc tù vĩnh viễn thì cô sẽ suốt đời ân hận vì sự hèn hạ của thôn đội trưởng Xiêng, người tình của cô. Lo vì Hảo được trở về, sẽ trả thù Xiêng, và trả thù cả cô nữa. Không biết rồi đây, anh ta có để yên cho mình ở đây nữa không? Vì thế cô Dầu phải tìm mọi cách để làm lành và gần gũi với Hảo, để chuộc lại lỗi lầm của cô và hy vọng Hảo sẽ tha thứ và yêu thương cô.

Đêm hôm ấy, một đêm mùa thu mát mẻ, Hảo đang ôn bài đến tận khuya, anh chuẩn bị thi chuyên khoa, anh đang phấn đấu thi vào chuyên khoa toán.

Từ chiều Hảo đã thấy cô Dầu đem nước gội đầu, rồi tắm rửa rất lâu dưới ao, như cố tình để cho anh ta nhìn thấy da thịt mình đang căng nở.

Rồi cô ta lại thay quần áo đẹp, sạch sẽ tinh tươm. Chắc cô ta lại đi họp hành hoặc chơi bởi hay hẹn hò đâu đó, Hảo nghĩ như vậy và cũng chẳng để ý làm gì. Nhưng đến tối vẫn thấy cô ta ở nhà, ngồi đan lưới với chị em ở nhà dưới, thỉnh thoảng lại ngó về phía Hảo đang học bài. Đến đêm mọi người trong nhà đã đi ngủ hết, vẫn thấy cô ta ngồi một mình với một ngọn đèn vện rất sáng, như muốn báo hiệu cho Hảo, tôi vẫn thi gan cùng anh đây, đang chờ anh đây.

Đến khuya, Hảo buồn ngủ quá, anh nghỉ học và tắt đèn đi ngủ, còn cô ta vẫn ngồi đó đan lưới một mình.

Vào khoảng nửa đêm Hảo tỉnh dậy, bỗng thấy có người nằm bên cạnh và đang ôm lấy mình, mùi lá bưởi thơm thơm trên tóc, một bàn tay mềm mại đang mân mê trong người anh, làm người anh nóng rục lên căng thẳng, rồi một mùi đàn bà quyến rũ lấy anh, làm anh bứt rứt khó chịu. Đó là mùi cô Dầu. Một mùi rất quen cũng rất lạ. Anh định gạt tay cô ta và nằm lăn sang một bên, nhưng không được phần vì Dầu đang ôm chặt lấy anh, phần vì cảm thấy sự đòi hỏi của sức sống, sự đòi hỏi phải thám hiểm trong cơ thể người đàn bà mà anh chưa hề được biết, đầu óc tò mò của tuổi trẻ thôi thúc anh. Vừa tự mình xấu hổ vì ngờ

nghech, lại vừa thấy mình chủ động nhưng chưa biết cách. Nên anh cứ giả vờ ngủ, nằm yên, để xem cô ta làm thế nào. Một cảm giác mới lạ, hay hay cứ cuốn hút anh. Đến một lúc sau, chừng như không chịu đựng được nữa, Dầu liền ôm lật anh lên bụng mình, rồi tự tay cởi hết đồ lót của hai người. Rồi Dầu tự động làm cái việc như cô Được đã làm với anh ở bờ sông máng năm nào. Anh nhớ đến mà giật mình và chờ đợi một sự đau đớn. Nhưng anh cảm thấy tự nhiên bị hẫng hụt như mình bị sa xuống một hố sâu mà chẳng bị vướng víu gì, và hứng lên anh cũng đáp lại mong muốn của Dầu, nhưng cứ thấy rộng rãi và lỏng lẻo, có cảm giác như rơi vào một lòng hồ đầy nước không đáy. Một ý nghĩ tinh nghịch trẻ con, anh ngồi lên như cưỡi ngựa tầu năm nào, một cuộc thám hiểm bằng tay bắt đầu, anh cảm thấy như bị lạc vào một khu rừng rậm không có lối ra, chưa thoả mãn, anh lại chầm dè lên để nhìn, để quan sát tường tận cơ thể một người đàn bà như lần đầu tiên học bài "thân thể người ta" mà thầy giáo chỉ dạy trên tranh vẽ.

Anh bỗng so sánh giữa hai thân thể cô Dầu và cô Được, anh cảm thấy xa lạ quá. Tại sao một người thì sạch sẽ nhẵn nhụi khô ráo, còn một người thì lại rậm rạp ướt át và bần thủ. Đạo đó anh còn chưa biết hết về sự phát triển của con người, của mỗi

nghech, lại vừa thấy mình chủ động nhưng chưa biết cách. Nên anh cứ giả vờ ngủ, nằm yên, để xem cô ta làm thế nào. Một cảm giác mới lạ, hay hay cứ cuốn hút anh. Đến một lúc sau, chừng như không chịu đựng được nữa, Dầu liền ôm lạt anh lên bụng mình, rồi tự tay cởi hết đồ lót của hai người. Rồi Dầu tự động làm cái việc như cô Được đã làm với anh ở bờ sông máng năm nào. Anh nhớ đến mà giật mình và chờ đợi một sự đau đớn. Nhưng anh cảm thấy tự nhiên bị hẫng hụt như mình bị sa xuống một hố sâu mà chẳng bị vướng víu gì, và hứng lên anh cũng đáp lại mong muốn của Dầu, nhưng cứ thấy rộng rãi và lỏng lẻo, có cảm giác như rơi vào một lòng hồ đầy nước không đáy. Một ý nghĩ tinh nghịch trẻ con, anh ngồi lên như cưỡi ngựa tàu năm nào, một cuộc thám hiểm bằng tay bắt đầu, anh cảm thấy như bị lạc vào một khu rừng rậm không có lối ra, chưa thoả mãn, anh lại chầm dè lên để nhìn, để quan sát tường tận cơ thể một người đàn bà như lần đầu tiên học bài "thân thể người ta" mà thầy giáo chỉ dạy trên tranh vẽ.

Anh bỗng so sánh giữa hai thân thể cô Dầu và cô Được, anh cảm thấy xa lạ quá. Tại sao một người thì sạch sẽ nhẵn nhụi khô ráo, còn một người thì lại rậm rạp ướt át và bản thủ. Đạo đó anh còn chưa biết hết về sự phát triển của con người, của mỗi

người mỗi lứa tuổi khác nhau, mà chỉ thấy thắc mắc không giải thích nổi. Tại sao, tại sao? Rồi bỗng nhiên anh nhớ ra những chuyện quan hệ của cô Dầu, chuyện dưới gốc cây si sau chùa, chuyện dưới bếp trước hôm anh bị giải tù... mà anh đã bắt gặp và anh tự giải thích rằng, chính vì cô Dầu đã quan hệ như thế nên mới thế này đây.

Nhưng rồi còn thú tính trong con người anh lại cho qua, anh thêm khát sự thực nghiệm trọn vẹn. Anh liền tặc lưỡi, thì cứ thử một lần xem sao đằng nào rồi cũng bỏ nhau.

Đang cơn hăng hái, anh lại bỗng sợ vì nhớ đến một thằng bạn cũng nhỏ như anh, có cô vợ lớn tuổi mà cậu ta đã bé con nhỏ như bé em, và bị người ta chê là bé con người khác, và không còn cách gì bỏ được nữa. Anh liền cảm thấy đây là một âm mưu của cô Dầu cũng muốn làm theo kiểu cô vợ anh bạn nọ, nghĩa là có thể cô Dầu đã chữa hoang rồi, giờ làm cái trò để bắt chồng trắng men đây mà thôi. Thế là mọi dũng khí của một cậu con trai trong lòng anh bỗng tiêu tan hết tất cả. Anh bỗng ỉu sùi như một con gà rù bên cạnh một con ngựa cái đang hăng. Lúc đầu anh cảm thấy mùi thơm đàn bà bao nhiêu thì bây giờ anh lại chỉ thấy mùi thối tha bản thủ. Lúc đầu anh cảm thấy hứng thú bao nhiêu thì giờ đây lại càng thấy tởm lợm bấy

nhiều. Anh bỗng thấy ghét cay ghét đắng cô Dầu và cho đó là một hành động bỉ ổi. Anh vội vàng đứng lên, vung chạy ra ngoài khạc nhổ, rồi ra bể múc nước xúc miệng và tắm rửa.

Cô Dầu vẫn nằm yên trên giường của anh và thỏn thức khóc, làm anh bức tức quá quát lên:

- Thôi đừng có làm trò lừa đảo, rồi lại định ăn vạ người ta nữa. Cút đi cho khuất mắt!

Cô Dầu vẫn nằm gan lì không nói không rằng. Anh liền đóng sầm cửa lại, tức tối bỏ ra ngoài, đi lang thang giữa trời đêm khuya khoắt.

Cô Dầu được một số bạn bè, chị em gái cùng cảnh ngộ, bày cách về tìm mọi biện pháp khêu gợi chồng, chỉ một lần chót lọt là xong, anh chàng nào cũng thế, quen mui bén mùi ăn mãi. Có cô có chồng bé đã tìm cách kiếm một đứa con bên ngoài, rồi về lừa anh chồng ngủ, một lần thế là nhiễm nhiên thành con chồng. Anh chồng không có cơ để bỏ vợ được.

Cô Dầu còn nhiều lần khêu gợi khiêu khích Hảo nữa nhưng với anh chàng học sinh này, đã tiêm nhiễm nhiều trang trình thám kiếm hiệp và tiểu thuyết tình ái lãng mạn thì không bao giờ bị lừa bởi những thủ đoạn của các cô gái quê mùa thô kệch và đại khờ đáng thương.

## CHƯƠNG IV

**T**hế là anh Hảo đã ra đi cô Tuyền bùi ngùi nhớ lại cái đêm chia tay đầy kỷ niệm ấy, cô Tuyền mới kể lại cho cô Diễm nghe cái đêm hôm ấy, để mà thương, để mà nhớ, để mà luyến tiếc. Mặc dầu, cái đêm ấy, cô Tuyền đã trốn cô Diễm mà đi ăn mảnh với anh chàng Hảo, mãi đến bây giờ, không khảo mà xưng, cô Tuyền mới thú thật với cô Diễm, lúc đầu cô Diễm cũng thấy giận bạn một chút, hai đứa cùng yêu anh ấy, cùng viết thư chung cho anh ấy, đi đâu cùng đi, cùng nói chuyện với anh ấy, thế mà lại dám bỏ người ta đi đánh lẻ một mình, giá anh chàng Hảo còn ở nhà thì liệu hồn cả hai người, tôi sẽ nói cho một chập không ra gì đâu. Nhưng bây giờ anh ấy đã đi xa rồi, không hẹn ngày trở lại, vậy thì còn ghen tuông cái nỗi gì nữa, khốn khổ, mà cái Tuyền cũng tự giác nói với mình cơ mà, nó có giấu mình nữa đâu, thế thì làm sao còn trách nó. Thôi chuyện qua rồi,

cũng tiếc cho nó thật, tiếc cho cả mình nữa...

Một hôm Hảo trốn nhà đi Vệ quốc đoàn. Sáng hôm đó anh cấp cấp, nói dối là đi đến trường học, nên cũng chẳng ai để ý đến trong cặp sách có một nắm cơm và tý muối vừng còn có thêm một bộ quần áo lót mà không có sách vở, anh hỏi đường đi Vân Đình, rồi đi vào Trinh Tiết thuộc huyện Mỹ Đức, nơi ban tuyển sinh trường võ bị đang đóng, cũng con đường này cách đây hơn một năm anh đã từ nhà đi vào tù, rồi lại từ nhà tù trở về, nay lại từ nhà đi bộ đội, mỗi bước chân lòng anh thêm bồi hồi xúc động, nhớ lại những nỗi đau khổ, vui buồn đã qua. Và nỗi khao khát ước mong được đi bộ đội để đánh giặc trả thù cho đất nước, đây còn là hành động trả thù của riêng anh đối với những kẻ thù của anh. Chúng đã vu cáo anh là Việt gian phản động. Vậy hãy tỏ cho chúng biết ai là phản động, ai là cách mạng chân chính? Liệu chúng nó có dám đi như anh không hay chỉ là bọn sợ chết? Không những thế, cuộc ra đi này còn là sự trút bỏ gánh nặng ách gông cùm tảo hôn ràng buộc cả tâm hồn và cuộc sống của anh, chỉ có ra đi anh mới có thể trút bỏ được tất thảy nhàn cả cho anh và cả cô Dầu, giải phóng cô khỏi cảnh "tù đầy" trong gia đình anh...

Anh chỉ lo mình không trúng tuyển trường võ bị, nếu không trúng anh sẽ xung phong vào các đơn vị Vệ quốc chiến đấu ngay. Những năm làm



liên lạc cho đội du kích xã anh được tham dự mấy trận chiến đấu, quấy rối quân giặc ở bốt chùa Thông, bốt Ngọc Hồi rồi, lúc đầu cũng thấy sợ, nhưng rồi cũng quen đi, chẳng biết sợ là gì nữa. Chính anh huyện đội trưởng đã từng biểu dương anh vì một lần đã hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc, truyền lệnh của huyện đội trưởng tới các đội du kích đang bao vây quân địch. Và cũng chính huyện đội trưởng đã muốn giữ anh ở lại đơn vị huyện đội làm liên lạc từ năm đó nhưng anh cứ nằng nặc xin đi học cho hết chương trình thành chung rồi mới đi bộ đội.

Anh mãi miết đi trong niềm vui phấn khởi và lo lắng, mãi buổi chiều mới tới nơi. May quá, còn kịp ghi tên và danh sách thí sinh. Rồi trong hai ngày tiếp theo anh đã hoàn thành mọi cuộc thi và kiểm tra sức khoẻ và đã trúng tuyển. Được biên chế vào đội ngũ, được phát quân trang màu cỏ úa, và bắt đầu cuộc đời lính từ ngày hôm đó.

Ông bà Tảo thấy con đi học mấy ngày không thấy về thì lo lắng, liền cho người xuống trường tìm xem, hay là ốm đau ở dưới ấy, từ khi bị bắt đến giờ thỉnh thoảng nó lại bị đau mình mấy lần, nên cả nhà đều lo. Khi xuống trường tìm không thấy, ông bà lại càng lo thêm không biết nó đi đâu, vào An Mỹ cũng không có....

Ba ngày sau, trong khi cả nhà đang thắc mắc lo lắng thì có một anh Vệ quốc đoàn trẻ tuổi trong bộ quần áo mới rộng thùng thình bước vào nhà, làm mọi người ngơ ngác, rồi bỗng ai đó reo lên:

- Trời ơi, tưởng là ai, hoá ra là anh Hảo!

- Cả nhà ơi, anh Hảo đi Vệ quốc đoàn về đây này!

Thế là cả nhà xúm lại, rồi cả xóm, rồi nhiều người làng cũng xúm đến.

- Trúng tuyển trường võ bị rồi hả! Chả mấy tháng nữa là anh Hảo thành sỹ quan rồi! Chà, lúc đó thì oai quá nhỉ, sỹ quan chỉ huy cơ mà, thiếu úy à? Tức là quan một thời Tây đấy, thế thì lại nhất làng rồi. Sỹ quan Việt Minh! Chà oai quá!

- Cả làng thời Tây đi lính nhiều là thế mà có mấy ai lên được đến cai đến đội đâu! Chỉ có đến chức bếp là nhất rồi. Đấy ông bếp Thi này, ông bếp Lượng đi đánh nhau tận bên Tây về cơ mà.

- Con người ta có ăn có học có khác! Có học cao, có bằng có cấp mới thi được vào trường võ bị chứ. Còn cái loại chúng mày, vô học, cổ cày vai bừa ấy à, chỉ suốt đời làm lính quên thôi.

- Nhà mày giàu thế sao không đi học đi, khôn còn lười biếng, còn mải chơi, chỉ được cái tán gái là giỏi thôi.

- Thì nhà mày cũng thế chứ hơn gì tao. Đồ dân ngu cu đen chó chê mèo lắm lông!

Cứ thế trẻ con dân làng bàn tán xôn xao trước hiện tượng mới lạ này của anh Hảo của gia đình ông bà Tảo.

Hảo được nghỉ phép ở nhà có một ngày. Anh vội vàng thu xếp đồ đạc riêng cất kỹ đi. Đặc biệt anh đã bó toàn bộ sách học xếp vào trong một cái hòm nhỏ, rồi đem chôn ở một góc hè, dặn người nhà không cho ai lấy lên. Đạo đó bọn giặc Pháp cũng sắp đánh đến vùng quê anh, chúng đã đi càn đến gần Thường Tín, Chợ Voi... Toàn dân theo lời kêu gọi của Chính phủ và Cụ Hồ đang tích cực chuẩn bị rào làng chiến đấu và tiêu thổ kháng chiến, cất dấu của cải, lương thực thực phẩm để phòng chúng đến càn, cướp bóc, đã chuẩn bị cho kháng chiến trường kỳ, lâu dài gian khổ. Anh đến báo cáo với các anh chị phụ trách và bàn giao lại toàn bộ công tác đội cho thằng Thâu đội trưởng mới, rồi tranh thủ vẽ nốt tờ báo đội mà anh đang làm dở. Buổi tối toàn đội họp để tiễn anh lên đường, những bài ca những điệu múa lại lôi cuốn anh đến tận nửa đêm.

Đến khuya anh mới chạy vội về nhà để kịp chuẩn bị đồ đạc. Cũng chẳng có gì nhiều nhận: một bộ quần áo lính, một bộ quần áo lót, một cuốn sổ tay, và một gói cơm nếp cô Dầu đã nấu sẵn cho từ tối cho vào một cái cặp nhỏ sách tòng teng mà

thôi. Sớm mai anh phải đi từ bốn giờ sáng, mới kịp đến đơn vị vào buổi trưa. Chỉ huy đại đội đã quy định rồi, kỷ luật quân đội là kỷ luật sắt, ai vi phạm kỷ luật sẽ bị đuổi khỏi trường sỹ quan. Hơn nữa buổi chiều hôm sau đơn vị đã phải hành quân lên Việt Bắc rồi, nếu không đến kịp đơn vị, không đuổi kịp thì cũng coi như bị bỏ rơi. Anh vội vàng thu xếp xong rồi chạy ra ngõ để từ biệt bọn con gái. Họ đang chờ anh. Nhưng khi ra đến đường cái thì chẳng còn ai, anh định quay về ngủ thì từ trong một lùm cây dưới vệ đường bỗng có tiếng:

- Ủ oà!

Cô Tuyến từ trong bụi cây chui ra làm anh giật mình.

- Tuyến à? Làm người ta hết hồn

- Vệ quốc đoàn mà còn nhát gan!

- Chúng nó đâu hết cả rồi?

- Chờ anh mãi, sốt ruột, buồn ngủ bỏ về hết rồi!

Chắc hẳn là cô Tuyến nói dối, bằng cách nào đó cô đã đuổi khéo các bạn về rồi quay lại một mình đây thôi. Hảo lúc đó cũng nghĩ như vậy.

Hai người đi song song với nhau, dưới ánh trăng khuya, lần đầu tiên, kể từ khi yêu anh, Tuyến mới được đi với anh một mình và nói chuyện một mình, những lần khác toàn là tùm

năm tùm ba với nhau cả. Biết bao nhiêu ý nghĩ, biết bao điều định nói với anh lúc chia tay mà tự nhiên bay đi đâu hết, giờ đây đi bên anh, vai sát vai, tay cầm tay mà chẳng nói được điều gì cả. Cô cứ thong thả nhẹ nhàng đi bên anh, thỉnh thoảng dừng lại dựa đầu vào vai anh.

Anh cũng vậy, anh chẳng biết nói gì với em cả. Những điều muốn nói với em cũng đều quên hết cả rồi. Chúng ta cứ đi bên nhau, im lặng, ngắm nhìn nhau, dưới trời đêm thanh vắng thế này, đã chẳng là một kỷ niệm quá đẹp rồi sao?

Thôi đừng nói điều gì hứa hẹn, cả em và anh cũng vậy. Thời buổi chiến tranh này không có điều gì có thể nói trước được, và nhất là đối với người lính ra đi, họ không có ngày ước hẹn trở về. Anh không muốn bắt ai ràng buộc vào mình. Đời anh, đã để cho một cô gái bị ràng buộc như một cái ách gông cùm rồi, mà mãi vẫn chưa gỡ ra được, anh không muốn để cho một người khác thay thế vào cái gông cùm đó, dù bằng một lời hẹn ước. Nếu sau này hết chiến tranh, anh còn sống trở về, thì đến lúc đó chúng ta hãy nói chuyện với nhau về tình yêu và hạnh phúc, nếu em vẫn còn yêu anh và chưa lấy chồng. Thôi em ạ, đừng để anh đang cố dứt khỏi cuộc đời mất tự do trong tình yêu, lại quàng vào cổ mình một lời hứa viễn vông xa vời

làm chi. Hãy để cho tâm hồn chúng ta được thanh thản, tự do thoải mái. Tất nhiên sau này, trên đường ra trận và trong những giấc ngủ của anh, hình ảnh của em sẽ là nguồn an ủi của anh, em sẽ là thiên thần trong mọi ước mơ của anh. Em có thích như thế không? Thích à! Đôi mắt của em đã nói điều ấy rồi.

Người con gái kéo người con trai cùng ngồi xuống vệ cỏ bên hồ. Mặt nước hồ lung linh ánh bạc dưới ánh trăng, những làn sóng lăn tăn lấp lánh, làn gió thu nhẹ nhẹ mơn man vào da thịt họ, những sợi tóc của Tuyến bay bay vào mặt vào vai người con trai. Cô bồng gục đầu vào anh, chẳng muốn rời xa anh một chút nào, chẳng muốn anh đi đâu, sao mọi người họ vẫn ở nhà mà anh phải ra đi, anh xung phong tình nguyện ư? Khốn khổ, anh vừa trải qua đoạn đời đầy đắng cay, mà việc gì cứ phải lao đầu vào gian khó. Anh có quyền nghỉ ngơi vài năm nữa đủ tuổi thanh niên anh hãy đi cũng được chứ sao. Không à? Anh muốn đi để trả thù cho đất nước, cho người anh trai của anh đã hy sinh, và trả thù cho cả cá nhân anh nữa ư? Nếu vì tiếng gọi trả thù, thì em chẳng bao giờ dám ngăn cản anh đâu, hồi người em yêu dấu. Anh là con trai, anh phải đi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, tiếng gọi của trái tim mình, đi để lập công,

đi để làm nên sự nghiệp cho mình, cho đáng mặt cuộc đời, cho những kẻ ám hại anh phải mở mắt ra mà bái phục lay van anh, mà quỳ gối dưới chân anh, em cũng sẽ được hả lòng hả dạ vì anh....

Chỉ tiếc rằng chúng ta yêu nhau chưa được bao lâu mà anh cũng chưa kịp đáp lại tình yêu của em, vì anh quá say sưa vào học tập ư? Hay bởi anh quá đau buồn vì chuyện bị ràng buộc vào cô vợ tảo hôn mà anh chưa dứt ra được, anh chưa được tự do, nên chưa dám yêu em phải không? Anh đừng ngại, em không lo sợ gì đâu. Em biết rằng trước sau anh và chị Dầu vẫn phải rời nhau, vì anh không bao giờ chịu cái ách ràng buộc ấy. Đến cuộc sống trong tù anh còn kiên trì đấu tranh để giành lại được tự do về chính trị, hướng chi cái chuyện tảo hôn, có gì cản trở anh để giành lại tự do về tình yêu và hôn nhân của mình? Vì thế dù đang có vợ, mà em vẫn cứ yêu anh và em vẫn hy vọng sẽ là người vợ yêu quý của anh, và anh sẽ là người chồng lý tưởng của em. Anh cứ yên tâm ra đi, những niềm mong nhớ anh sẽ làm cho em sống để chờ đợi và hy vọng. Những niềm nhớ thương của em sẽ làm cho anh tăng sức mạnh và sẽ che chở cho anh được sống và trở về với em. Ôi, em sẽ phải chờ đợi đến bao lâu, cho dù em có biến thành hòn vọng phu, em cũng cứ chờ anh.

Người con gái không tìm được lòng mình, nổi ham mê cuồng nhiệt tràn đến, cứ ôm ghì lấy người con trai. Nhưng người con trai cứ phải nuốt nước bọt ừng ực mà vẫn kiên trì không dám tấn công. Họ cứ nằm yên với nhau như vậy không nhúc nhích cho đến giây phút căng thẳng, người con trai đã sắp bùng nổ, thì anh đã vùng lên được, người lính đứng dậy hạ vũ khí đầu hàng, nhưng chính anh mới là người chiến thắng. Người con gái còn phải nằm vật vã khá lâu mới hết cơn hờn giận.

- Hãy để cho tâm hồn chúng ta thanh thản!

- Và hãy để cho bước chân người chiến sỹ được nhẹ nhàng ra đi.

Lúc ấy tiếng chuông nhà thờ lần thứ nhất vang lên, anh bỗng giật mình đã đến giờ ra đi. Và bỗng dưng một cơn mưa rào ập đến. Anh vội đưa em về trú mưa ở quán đầu làng, rồi nhanh chóng chạy về nhà lấy cặp sách đồ đạc, rồi định lẳng lặng ra đi. Nhưng cô Dầu đã tỉnh dậy, có lẽ hình như cô cũng không ngủ cố thức để chờ anh về. Cô chạy lại phía anh, như định nói một điều gì với anh, nhưng cũng không nói lên lời, mà chỉ nhìn anh như dò hỏi: "Anh không nói điều gì với tôi ư?". "Không, tôi chẳng có điều gì nói với cô cả, cô đã làm khổ tôi và tôi cũng làm khổ cô, cả hai chúng ta đều là nạn nhân. Tôi đã chủ động ra đi để phá vỡ cái gông



cùm đang xích chúng ta, cô đã được giải phóng, cô được tự do, cô hãy đi tìm lấy con đường hạnh phúc của mình, đừng nên ở ngôi nhà của bố mẹ tôi như ngục tù đối với cô nữa, và cô đừng chờ tôi vô ích. Thôi vĩnh biệt cô..."

Anh vội vàng chạy lao ra cổng, như trốn chạy không kịp nói với cô Dầu một câu nào, mà cũng không kịp gỡ vải che mưa ra quàng. Mưa rất cả mặt, anh lại rẽ vào quán để trú, lại thấy Tuyền vẫn còn ở đây, mưa quá cô chưa thể về được, vả lại cô muốn tiễn anh một lần cuối. Mặc cho anh đang bị ướt, cô lại ôm ghì lấy anh, như muốn sưởi ấm cho anh, truyền hơi thở cho anh. Cô thì thầm:

- Mưa to quá khoan hãy đi anh ạ, ở lại với em một chút nữa.

- Không, đến giờ rồi, mưa anh cũng phải đi... nào thôi, anh đi nhé, tạm biệt em thân yêu!

Anh đội áo mưa lao nhanh ra ngoài trời. Anh như người trốn chạy trước hai cô gái, hai người đàn bà. Cứ như là nếu anh chỉ chậm lại một lúc nữa thì anh sẽ bị ngã quỵ trước một trong hai người đó, và anh sẽ không thể đứng lên được nữa, và anh sẽ không thể ra đi được nữa, anh sẽ thất bại, hoàn toàn thất bại vậy.

Anh lao vào trong đêm mưa, thỉnh thoảng những ánh chớp lại soi đường cho anh, anh chạy

trên con đường đi vào nhà tù quen thuộc, trên con đường được tự do và giờ đây anh lại chạy trên con đường ấy, con đường ra đi để trả thù. Anh chạy đi không hề ngoái cổ lại. Anh chạy đường đất trơn, lầy lội, anh bị ngã, anh lại đứng lên tiếp tục chạy nhanh hơn. Anh đã vượt qua đoạn đường trước của đình làng, đã qua cổng Tây, đã qua đoạn bờ đê sông máng mà anh đã ngồi cùng với cô Được lần nào, cứ nghĩ đến mà xấu hổ, một mình cũng tự đổ mặt với mình. Anh đã đi đến đoạn Nghè Neo, anh rẽ vào đường trước của đình Neo rồi chạy thẳng vào làng Nghè làng Lỗi... Trời vẫn cứ mưa, mưa như trút nước. Anh vẫn chạy, như chạy trốn làng quê. Nơi đã để lại cho anh những hận đời chua xót và đau đớn. Anh ra đi, không hẹn ngày chiến thắng trở về. Anh vẫn lao vào trong đêm mưa mù mịt. Những hồi chuông cầu kinh buổi sáng ở các nhà thờ, lại vang lên như thúc dục bước chân anh.

Hai cô gái vẫn đứng nhìn theo hút bóng anh trong mưa rồi khuất hẳn, một người đứng ở cổng, một người đứng ở quán đầu làng, không ai nhìn thấy ai, họ vẫn đứng đó khóc thốn thức, như trời đang mưa cho đến sáng.

## CHƯƠNG V

**H**ảo đi rồi, chẳng bao lâu đồng bằng bị giặc về chiếm đóng, bọn thằng Thịnh trốn biệt tăm từ ngày cách mạng khởi nghĩa, đến tháng 5 năm 1950 lù lù dẫn bọn Tây về đóng chốt ở đầu thôn Trần, giữa chợ Công, bắt phá nhà xây chốt, chặt từ cây chanh chặt đi, cướp từ quả trứng từ hạt thóc cướp đi. Bọn giặc còn về đóng ngay giữa đình thôn Trần để bao vây lùng bắt cán bộ và những gia đình có con em đi bộ đội. Bọn Xã Mán, Lý Đản tha hồ đua nhau nịnh nọt Tây, hống hách với dân làng, bọn địa chủ trong làng thi nhau mà bóc lột đánh đập giết tróc những người dân lương thiện, cả thôn Trần trước đây những ai là gia đình nào có người đi cán bộ, nhà ai có con đi bộ đội chúng đều biết rõ ngọn ngành. Thôi thì không còn từ một thủ đoạn khôn nạn nào để trả thù cả. Một số gia đình phải tản cư ra vùng tự do nhưng rồi không thể xa ruộng đất được, địch lại cần rộng nên

ít lâu lại phải dẫn nhau về bám lấy đồng ruộng, bám lấy mảnh đất quê hương. Lúc đầu cơ sở cũng bị vỡ nhưng từ khi anh Tường được huyện uỷ cử về dần dần phong trào đã trở lại. Các đội du kích được sự giúp đỡ của nhân dân hoạt động ngay bên cạnh nách địch. Dầu là một trong những đội viên xuất sắc của du kích thôn Trần. Cứ mỗi lúc khó khăn và gian khổ là Dầu lại nghĩ đến những hình ảnh năm nào bố cô bị chết đói, mẹ cô ốm vì nhà nghèo không có tiền chạy chữa nên cũng chết, nhìn thấy những cảnh chết chóc thảm khốc của dân làng, trong đồn địch, bao nhiêu cảnh rừng rợn diễn ra trong đầu óc cô, tự nhiên cô cảm thấy có một sức mạnh. Cô chỉ mong sao bộ đội sớm về giải phóng cho xóm làng và lúc đó có Hảo hiền ngang trong đội ngũ chinh tề về với quê hương với cô sống một cuộc đời yên vui và hạnh phúc.

Sống trong vùng địch đâu có phải dễ yên ổn, bọn địch luôn luôn xông vào nhà cướp giết hãm hiếp, tối tối chúng bắt hàng chục phụ nữ lên đồn, sớm hôm sau về không còn chị nào ra hôn nữa. Dầu cứ nơm nớp lo sợ, thỉnh thoảng chúng lại đến tra hỏi:

- Chông mày có về đây không?

Một hôm du kích ta gài lựu đạn làm chúng chết mấy tên, chúng lại sục vào nhà có người đi bộ

đội, lại dọa dẫm tra tấn đánh đập, bọn chúng còn bắt vợ bộ đội phải bỏ chồng lấy lính của chúng, ai mà đang tâm như vậy được, hết dụ dỗ không được thì chúng hăm dọa. Một hôm thằng Đản đến bảo Dầu:

- Thằng Hảo nó bị chết trận ở Tây Bắc rồi.

Dầu sững sốt hỏi lại:

- Sao anh biết!

- Hôm qua thằng Búa nó mới ở trên ấy về nó bảo thật mà, nó nhận được mặt thằng Hảo chết ở trận Nghĩa Lộ mà lại!

Thấy Dầu còn có vẻ nghi ngờ nó lại bịa thêm:

- Thấy bảo hôm ấy bọn thằng Hảo chỉ có mấy người thôi, bị bọn thằng Búa nó đuổi, sau bắn chết cả lũ còn lấy được cả súng cơ mà!

Dầu tự nhiên choáng váng đôi chút, nhưng lấy lại bình tĩnh cô nhìn thẳng vào mặt thằng Đản:

- Này anh đừng có nói láo nhé!

Thằng Đản như bị một cái tát nó sừng sộ sấn đến Dầu, nhưng rồi nó lại dịu giọng:

- Tôi không nói dối đâu đấy rồi chị sẽ biết.

Nó bước ra ngõ còn vọng lại:

- Đại gì mà dợ cái thằng Việt Minh cộng sản ấy cơ chứ! Mà có còn sống cũng không về đây được đâu, liệu mà tính đi không chết già đấy!

Dầu lặng người đi lúc lâu, những lúc như thế

này cô chỉ muốn trốn ra vùng tự do cho yên thân, cô sẽ đi tìm Hảo. Nhưng biết đâu mà tìm, mà trốn ra đâu có phải dễ, đồn bốt chúng như mắc cửi- vả lại Dầu không thể nào bỏ trốn nhiệm vụ được, nhiệm vụ của cô hiện nay chả quan trọng là gì, nếu cô đi ai sẽ tiếp tục đưa tin cho cán bộ, ai sẽ đào hầm bí mật giấu cán bộ. Còn mẹ già, không thể được, bỏ đi là trốn nhiệm vụ, là lùi bước trước khó khăn, chính những lúc này mới cần đến tinh thần hy sinh dũng cảm. Các anh cán bộ, còn vất vả bao nhiêu.

Những ý nghĩ miên man làm Dầu thân người ra. Lúc ấy bà cụ Hảo đi chợ về, cô nói lại sự việc ấy cho mẹ nghe, bà cụ như bị sét đánh vội oà lên khóc, cô phải khuyên mẹ mãi bà cụ mới hiểu ra âm mưu của bọn chúng nhưng vẫn nghi nghi, ngờ ngờ.

Từ ngày Hảo đi, bà lại càng thương Dầu, bà luôn khuyên cô phải giữ mình nhưng bà vẫn lo cho cô lắm, phần nhớ con trai, phần thương cho con dâu, nhìn thấy cảnh tóc tang luôn đe dọa lắm lúc bà cụ ngồi khóc một mình - Đạo năm ngoái cái chết thảm khốc của anh Tường đã làm bà khóc không còn nước mắt, thương con ốm lẫn lóc mấy tháng trời cô phải săn sóc mẹ mãi mới khỏi. Từ đấy bà đem lòng thương nhớ con vào trong nhiệm

vụ rồi bà cũng thấy nguôi nguôi. Những cán bộ về được bà chăm sóc như con trai mình, lo từ cái chăn cái chiếu cho anh cán bộ ở dưới hầm, lúc thì đưa tin từ thôn này qua thôn khác- Bà đã cùng Dầu giữ vững dây liên lạc của các cán bộ, của chi bộ Đảng, bảo vệ được cán bộ giúp cho cán bộ hoạt động được dễ dàng - Lắm lúc đêm mưa rét bà dò dẫm một mình qua bột địch đem tin cho cán bộ. Những lúc hồi hộp khi thấy bọn địch đi đi lại lại trên miệng hầm, những lúc tiếng súng nổ âm âm bà cũng chẳng sợ nữa. Bà thường bảo Dầu:

- Mẹ con ta cố gắng giúp đỡ cán bộ hoạt động rồi đây cụ Hồ về giải phóng, rồi ngày ấy thằng Hảo sẽ về.

\* \* \*

Nhưng rồi một hôm bọn thằng Minh thằng Dẫn, thằng Thân cùng một tiểu đội lính trên đồn hùng hùng hổ hổ kéo về làng xông ngay vào nhà Dầu lục soát lung tung chúng bảo là tìm cán bộ trốn, chúng bắt bà cụ Hảo tra hỏi, bà một mực không khai gì cả, chúng đánh mãi, cũng không ăn thua gì cả. Nhưng ngay hôm ấy, chúng đóng ngay quân ở xóm, ở ngay cả nhà Dầu, cô đang loay hoay định trốn xuống nhà chị Phàn ở xóm dưới ngủ thì

bọn thằng Thân nó ẩy cửa buồng xông vào, theo sau nó một thằng đội Tây. Lúc đó bà cụ Hảo đang ở trong bếp thấy trong buồng có tiếng người vật lộn, biết có chuyện không hay bà cụ vội chạy vào nhưng cửa buồng đã bị đóng chặt, bỗng một tiếng ú ớ của Dầu kêu lên rồi im bật - Bà cụ gạt nước mắt quay đi. Một lúc sau bọn thằng Thân đi ra mặt đỏ như tiết - Dầu đầu tóc rũ rượi chạy ra ôm chầm lấy mẹ, hai mẹ con cùng khóc. Cũng trong đêm hôm ấy bên nhà hàng xóm, cô Thư, chị Mạc đều bị chúng hiếp một cách trắng trợn.

Từ ấy Dầu càng đau khổ thêm mỗi lúc nghĩ đến Hảo, cô như cảm thấy vừa thẹn vừa nhục, nước mắt lại giàn giụa.

Một hôm thằng Đản lại đến nhà ngon ngọt bảo Dầu:

- Thằng Hảo chồng em đã chết trận rồi, em hãy lấy anh, anh sẽ là người bảo vệ cho em tốt nhất, nếu không thì bọn quan Tây cũng chẳng để yên cho em đâu. Anh thực lòng thương yêu em đấy, cô em xinh đẹp ạ!

Nhưng Dầu kiên quyết cự tuyệt thằng Đản.

- Tôi là con gái đã có chồng rồi, anh đừng có nói như thế!

- Hề hề, - Thằng Đản cười một cách lối bịch, thàng lỏi con Việt Minh đã khi nào làm chồng em



chưa? Hay chỉ có thằng Xiêng thôn đội trưởng và bọn du kích thay nhau làm chồng cô suốt mấy năm nay? Ai còn lạ gì cô với chúng nó nữa. Cô đã cùng với thằng Xiêng cao chạy xa bay trốn ra vùng tự do, nhưng không sống nổi phải trở về đầu hàng, thằng Xiêng nếu còn đi lại với cô tôi sẽ giết. Nếu không chịu làm bà đồn trưởng thì cô em sẽ được làm gái điểm cho Tây đấy, liệu mà nghĩ đi cô em. - Nói rồi nó bỏ về đồn.

Ngay đêm ấy bà Hảo liền bố trí cho Dầu xuống làng Nghể ở nhờ một người quen rồi tìm đường ra vùng tự do, nhưng đi đến cổng Tây thì bị bọn lính phục kích bắt lại được. Thằng Đản đã đoán được ý định của Dầu nên nó đã bố trí trước. Nó tống Dầu vào nhà giam. Ở đây đã có mấy chị phải ký giấy ly khai với chồng và làm vợ lính. Cực chẳng đã các cô các chị đành phải chịu đựng, thằng Đản đưa cô Dầu ở hẳn trên đồn với nó trong khu "nhà con gái" để vợ cả nó ở nhà khỏi ghen.

Thế là Dầu trở thành vợ tên Lý Đản, đồn trưởng đồng ác ôn đóng ngay ở đầu chùa thôn Trần, cũng như nhiều chị em vợ bộ đội, cán bộ Việt Minh thoát ly khác đều phải ly khai chồng và lấy lính Tây, lính ngụy.

Tuy mang tiếng là "bà đồn trưởng" nhưng nào Dầu có được yên thân, mỗi lần có quan trên ở huyện ở tỉnh về kể cả Tây và ta, thằng Đản lại bắt

Dầu phải tiếp chúng, ngủ với chúng. Có đêm mấy thằng thay nhau quần cô suốt cả đêm, làm cô tả tơi rã rời. Cảnh cá chậu chim lồng chẳng khác một nhà tù, một trại gái điếm, cô đau khổ, và cảm thấy nhục nhã ê chề, mấy lần muốn tự vẫn chết mà không sao chết được. Thằng Đản luôn luôn cảnh giác, cho người kèm cặp và bảo vệ cô. Bởi vì cô không chỉ là bà đồn trưởng vợ nó mà còn là một "món hàng" xinh đẹp để làm đẹp cấp trên của nó, làm con mỗi phục vụ cho bước đường hãnh tiến của nó nữa.

Bọn gái trẻ, cô Tuyến và cô Diễm cũng là những hoa khôi của làng, nên được bọn lãnh tụ, trùm sỏ chiêu cố đến ngay. Trước hết là thằng Thịnh đến hỏi cô Tuyến làm vợ, nhưng cô Tuyến còn nặng lòng với người đi xa, nên đã từ chối với lý do còn nhỏ và chênh lệch nhau quá nhiều, lúc đó Tuyến mới mười sáu, còn thằng Thịnh đã gần ba mươi tuổi rồi. Nhưng bị thằng Thịnh cho người tán tỉnh mua chuộc, lại bị gia đình thúc ép nên cũng phải ưng thuận và trở thành vợ tên trùm Quốc dân Đảng trước đây và trùm Đại Việt, trùm chống Cộng sản ngày nay. Cô được tên Thịnh hết sức chiều chuộng yêu thương, được ăn diện chơi bời thỏa thích, nên cô càng ngày càng đẹp ra, vượt lên hẳn chị em bạn bè.

Trở trêu thay, "Bà trùm Đại Việt và "bà đồn trưởng" trước đây vốn là tình địch của nhau, luôn luôn ghen ghét, căm thù nhau. Vậy mà giờ đây lại phải gần gũi nhau hàng ngày trên các đồn lính nhốn nháo này. Lúc đầu họ còn xa lánh lờm nguýt khinh bỉ nhau, nhưng rồi dần dà trở thành quen và thân nhau. Chẳng gì hai "bà xếp" cũng vẫn phải gặp gỡ với nhau luôn như các ông chồng của họ. Thỉnh thoảng họ lại vụng trộm nhắc tới cái thời yêu đương trẻ con và nhắc tới anh chàng Hảo, như một dĩ vãng xa mờ không bao giờ trở lại quê này được nữa, dần dần hình ảnh của người đi xa cứ mờ dần trong ký ức các cô. Cho đến khi nghe tin đồn có người trông thấy Hảo tử trận thì hình ảnh của Hảo đã bùng lên lần cuối rồi tắt hẳn trong tâm hồn của các cô, tưởng chừng như vĩnh viễn không bao giờ nhắc đến nữa.

Ít lâu sau thằng Xiêng từ vùng tự do trở về đầu hàng địch và làm tay sai cho bọn thằng Đản, thằng Thân, vốn cũng là quân của ông thôn đội trưởng trước đây hồi Pháp chưa về chiếm đóng. Thằng Xiêng lại thậm thụt đi lại với cô Dầu. Một lần Xiêng bị thằng Đản bắt được, nó liền bắn chết thằng Xiêng, đáng đời một tên phản bội.

Tuy ở trên đồn nhưng thỉnh thoảng cô Dầu vẫn lén lút đi về thăm ông bà Tảo, vì gia đình cô

cũng chẳng còn ai, chẳng còn nhà cửa gì, và dù sao ông bà Tảo vẫn là nơi thân thiết với cô, vẫn thương cô và coi cô như con gái. Sau khi nghe tin Hảo chết, việc Dầu bị hãm hiếp, rồi lấy thằng đồn trưởng là việc đau lòng do bọn địch ức hiếp ép buộc, cô chỉ là nạn nhân, như bao nhiêu cô gái khác, nên bà Tảo vẫn chăm sóc an ủi cô "cố gắng mà chịu đựng để mà sống, chờ ngày độc lập".

Thỉnh thoảng Dầu vẫn gặp gỡ cán bộ và làm liên lạc cho cơ sở cách mạng cùng bà Tảo như trước kia. Một hôm Dầu đang về nhà bà Tảo để uống thuốc và đưa thư liên lạc thì gặp anh Bộc đội trưởng du kích, tất tưởi chạy đến bảo:

- Tây thua to lắm rồi, nghe đâu ở mặt trận Điện Biên phủ hơn một vạn quân đều chết cả.

Mặt Dầu như sáng lên, bà cụ Hảo tíu tíu hỏi dồn:

- Thật không? Ai bảo thế?

- Con nghe bọn thằng Búa trên đồn bảo thế. Hôm qua thằng Búa và thằng Hợi ở mãi trên tỉnh trốn về mà. Chúng nó bảo bọn Tây đang rúc rích rút rồi đấy.

Bà cụ Tảo cười tươi hẳn lên, bà chửi đổng một câu:

- Chém cha nó, cho chúng nó đáng kiếp.

Đoạn bà vào trong nhà thấp nén hương cắm lên